

Số: 181/DBQG_TV_1030

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

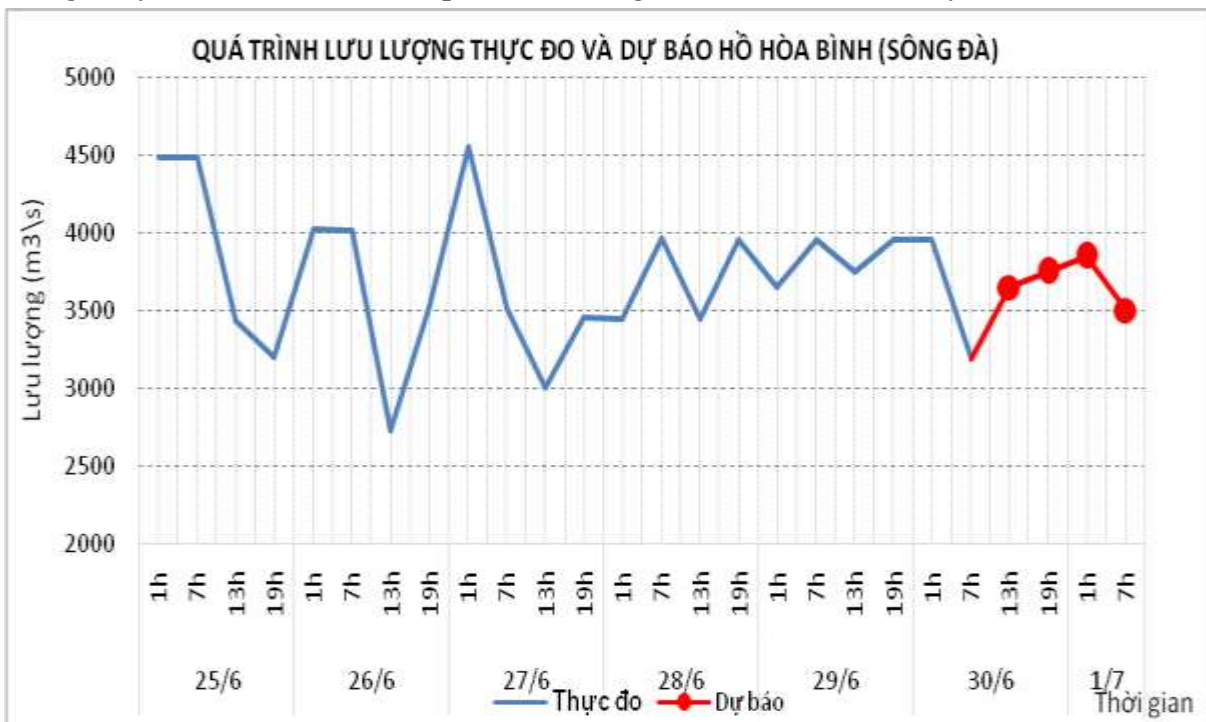
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

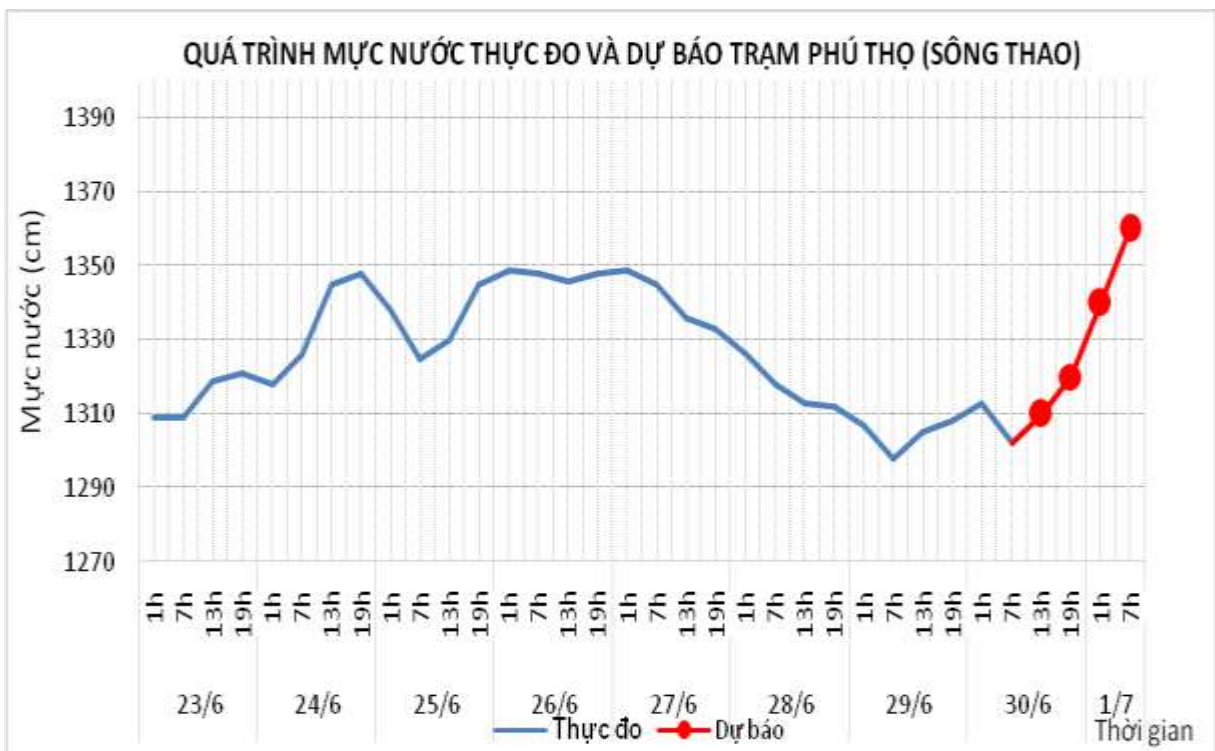
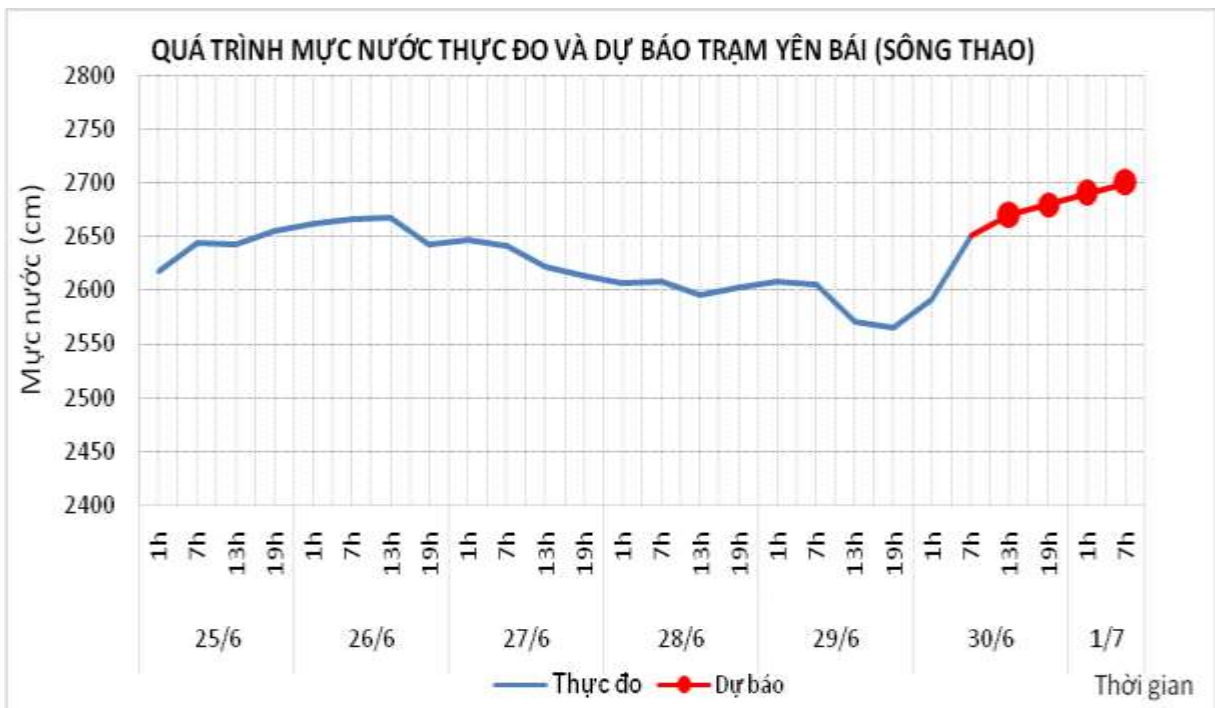
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao mực nước đang biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Thao sẽ lên



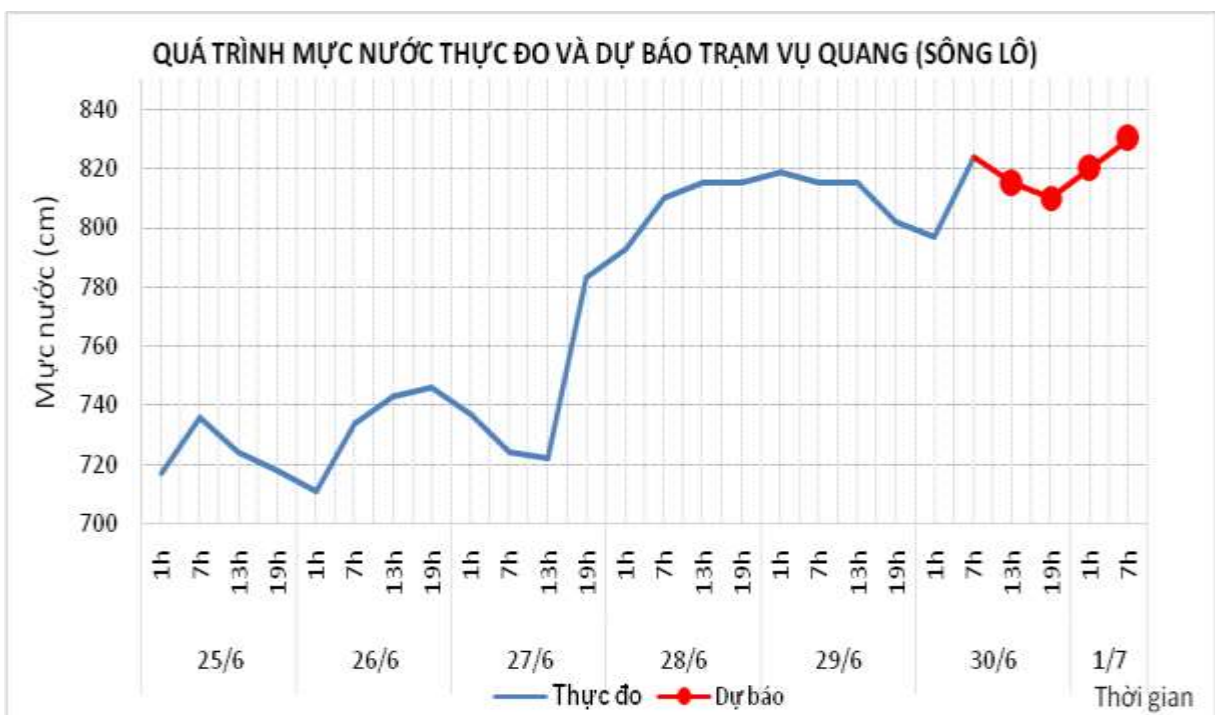
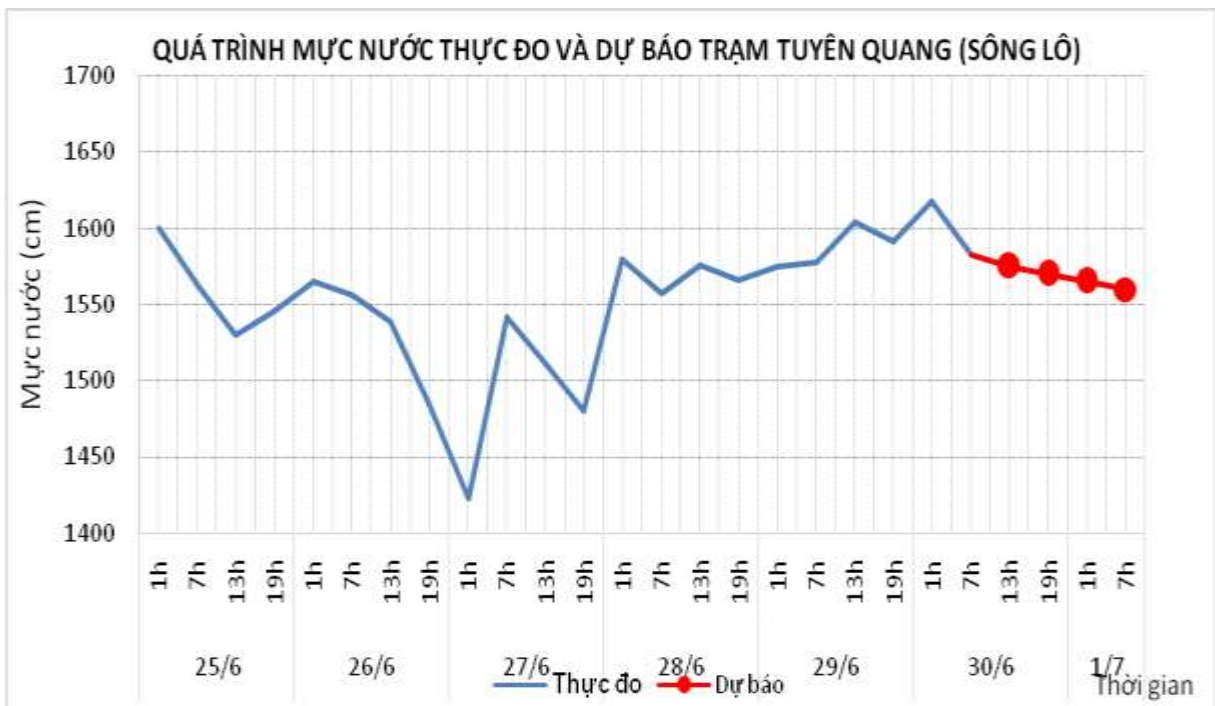
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lô đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tiếp tục biến đổi chậm.



3. Khu vực Đông Bắc

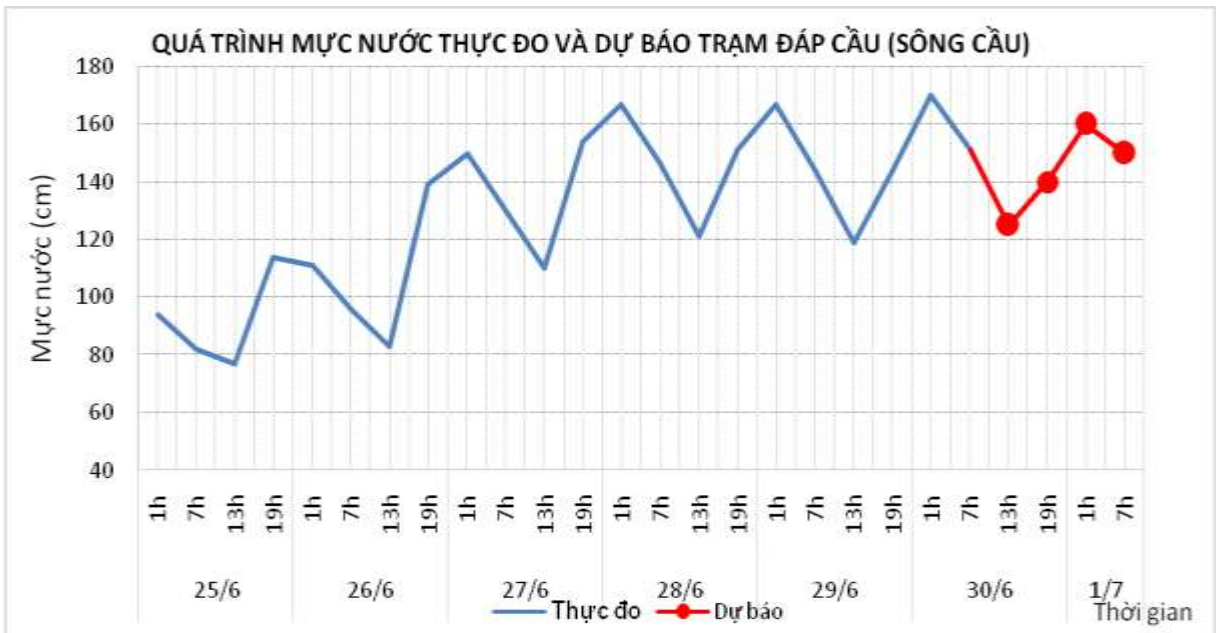
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm và dao động theo triều.



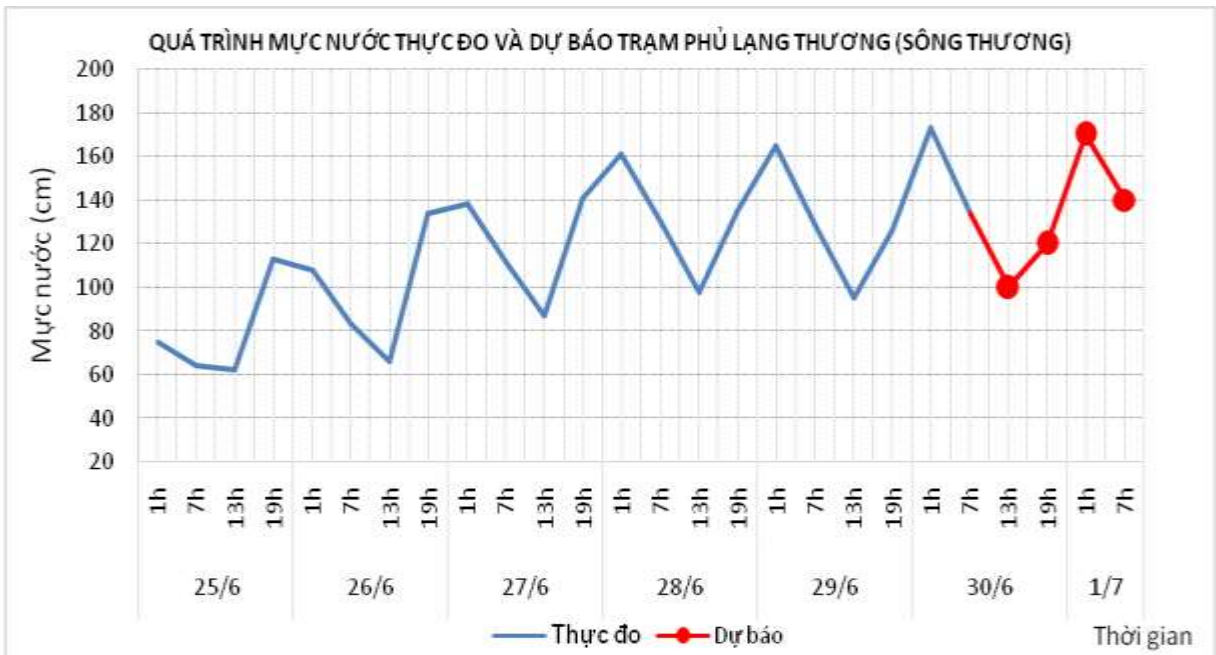
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và dao động theo triều.



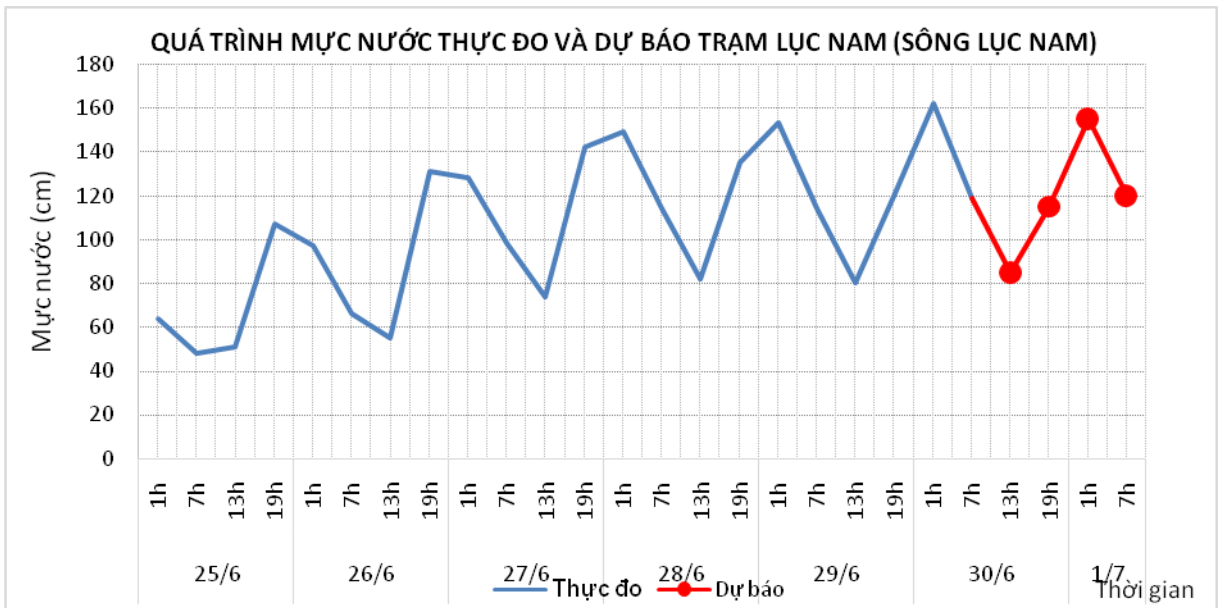
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và dao động theo triều.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

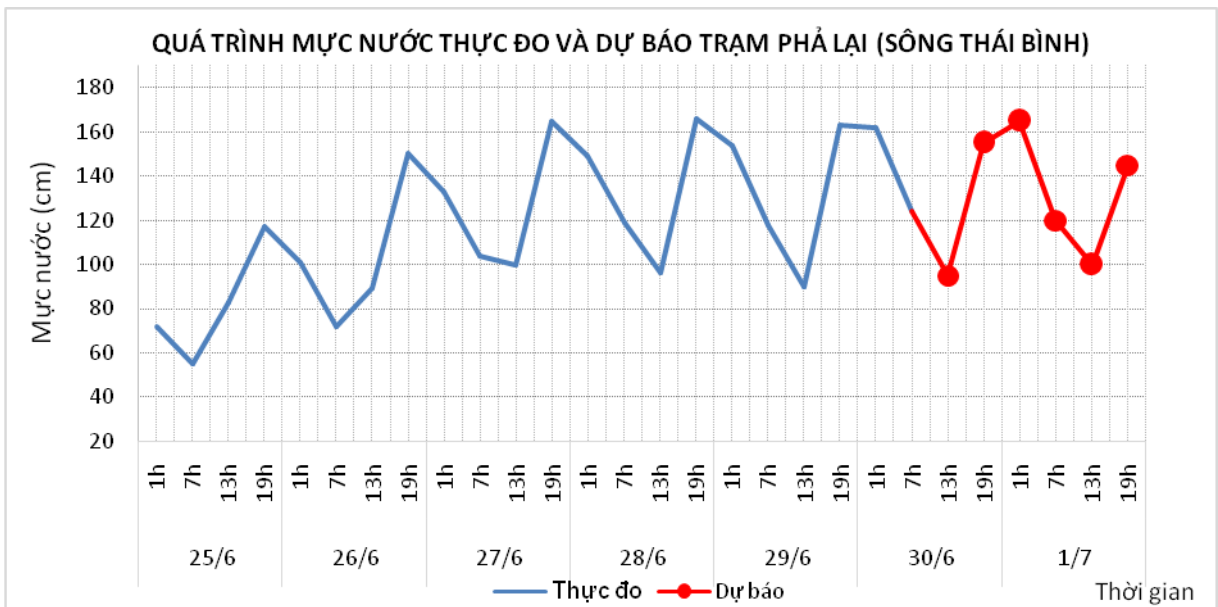
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm. Lúc 7h/30/6, mực nước tại trạm Phả Lại là 1,24m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại sẽ biến đổi chậm và dao động theo triều. Đến 19h/01/7, mực nước tại trạm Phả Lại có khả năng ở mức 1,45m



4.2. Lưu vực sông Hồng

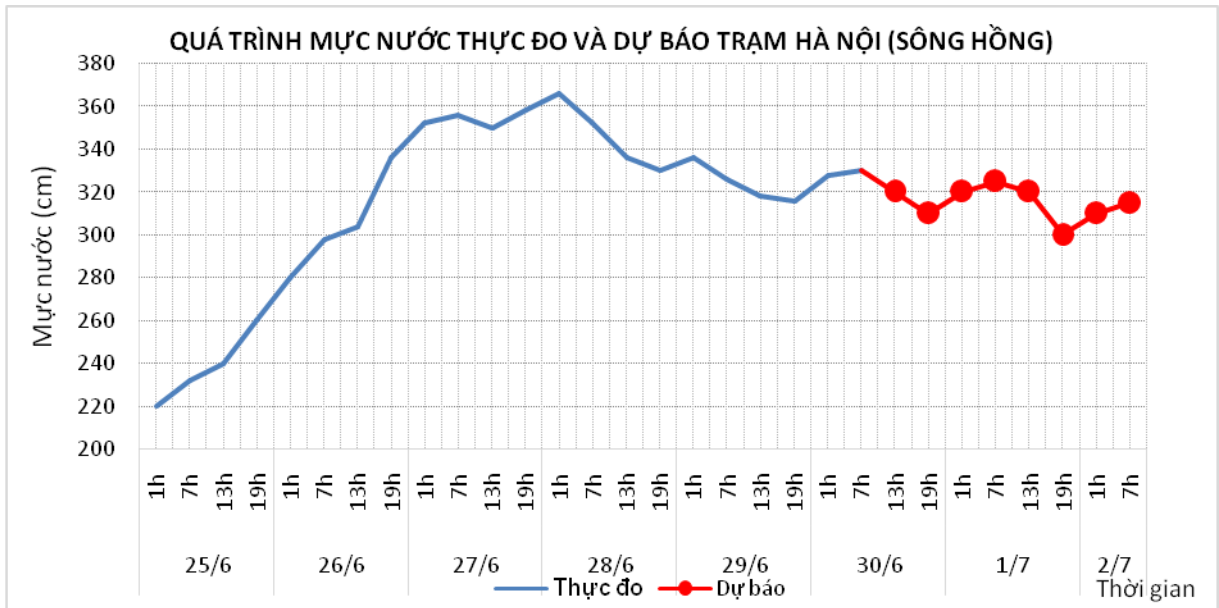
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm. Lúc 7h/30/06 mực nước tại trạm Hà Nội là 3,30m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm. Đến 7h/02/07 mực

nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 3,15m.



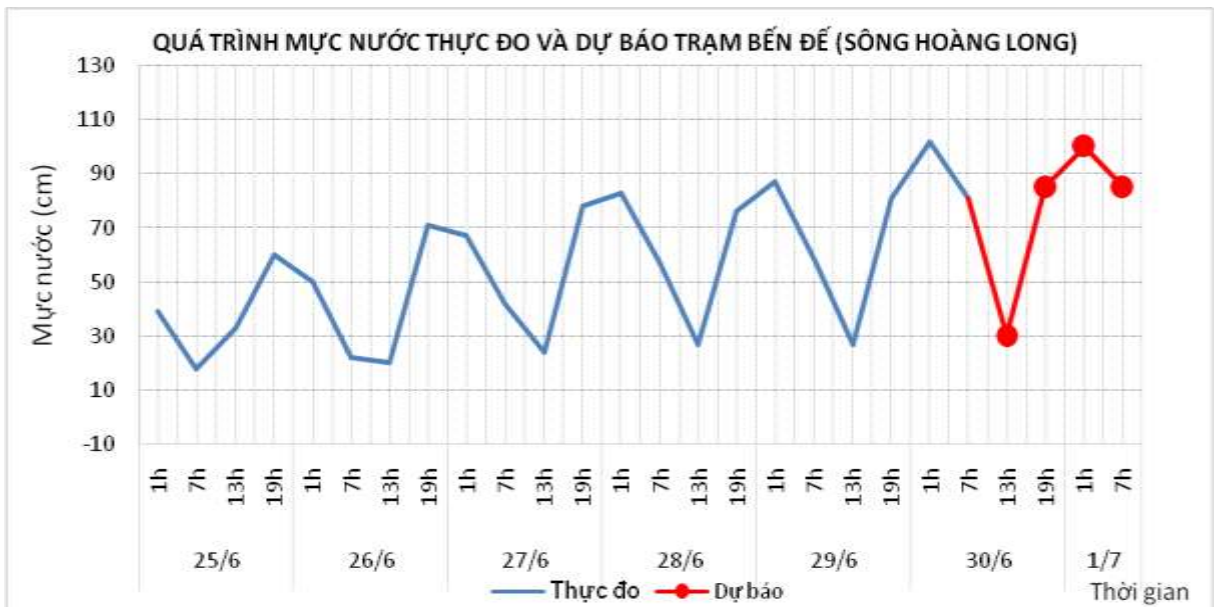
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

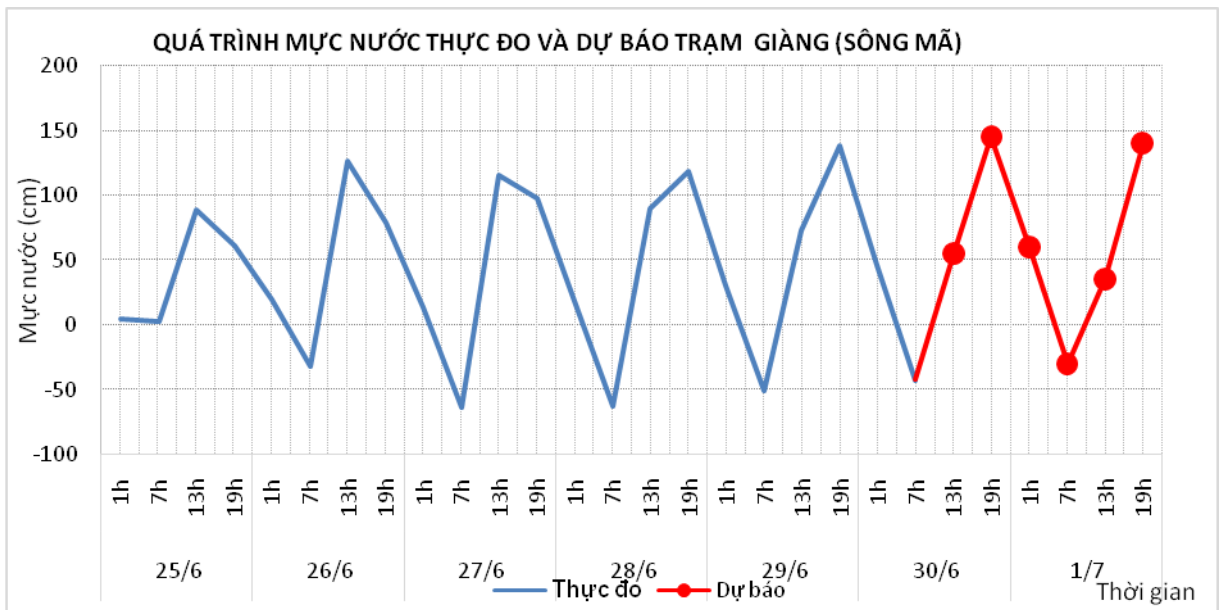
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều



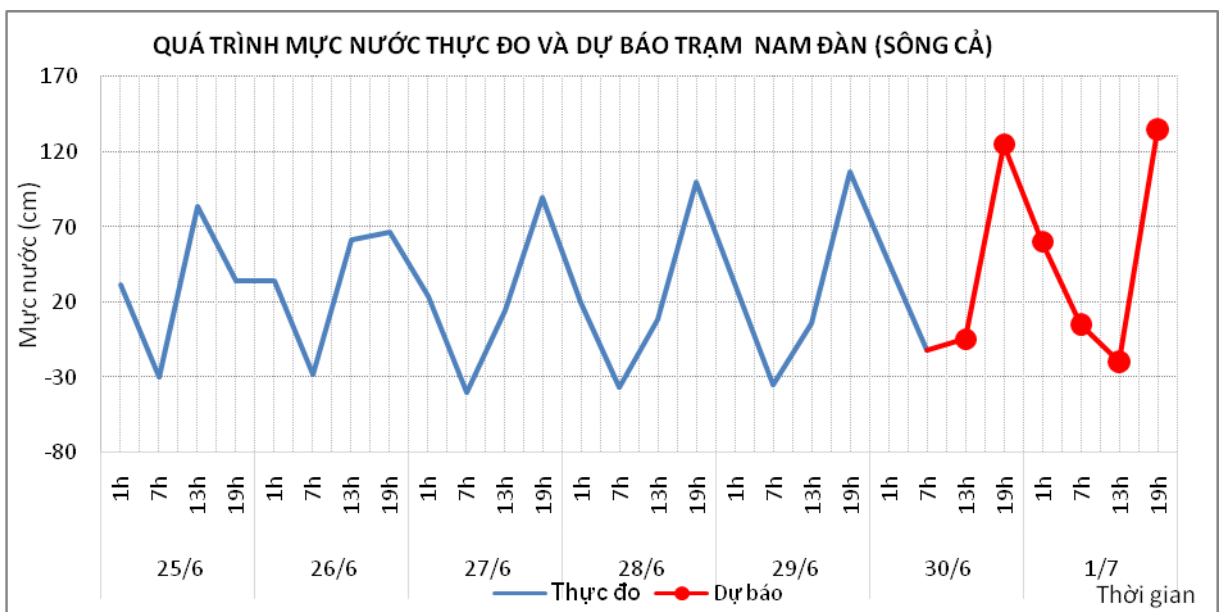
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều



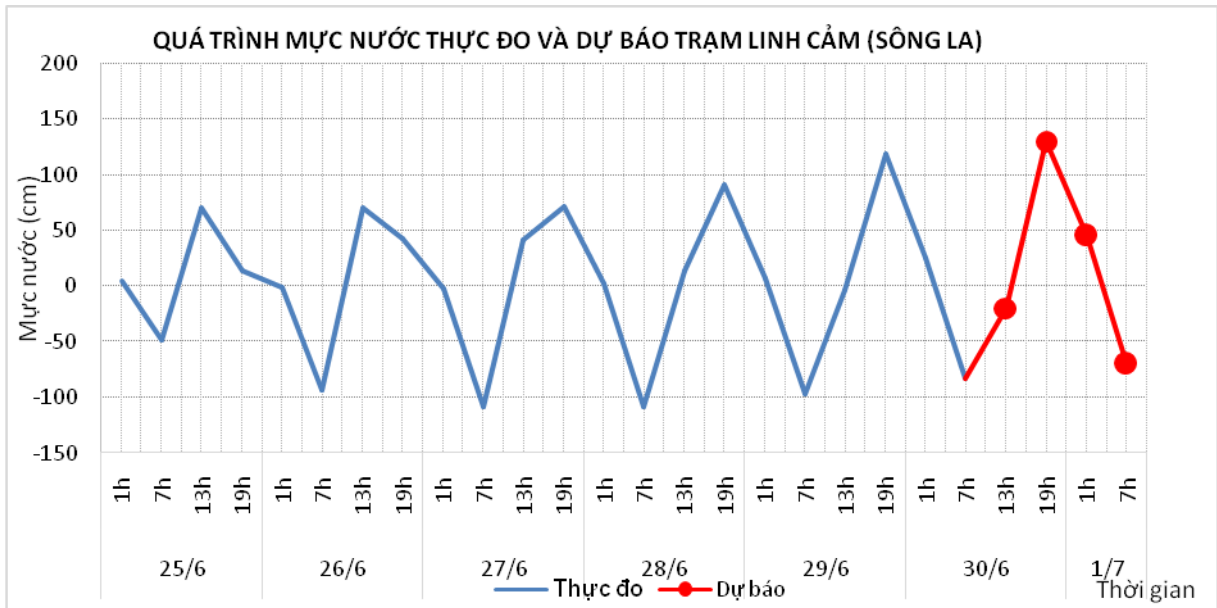
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

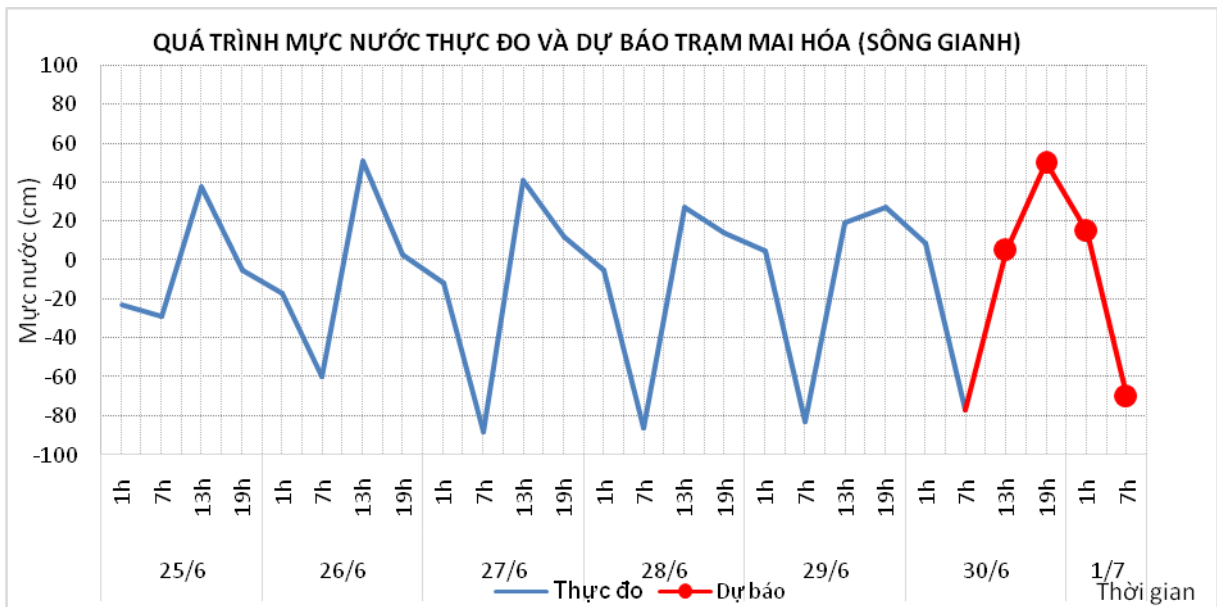
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



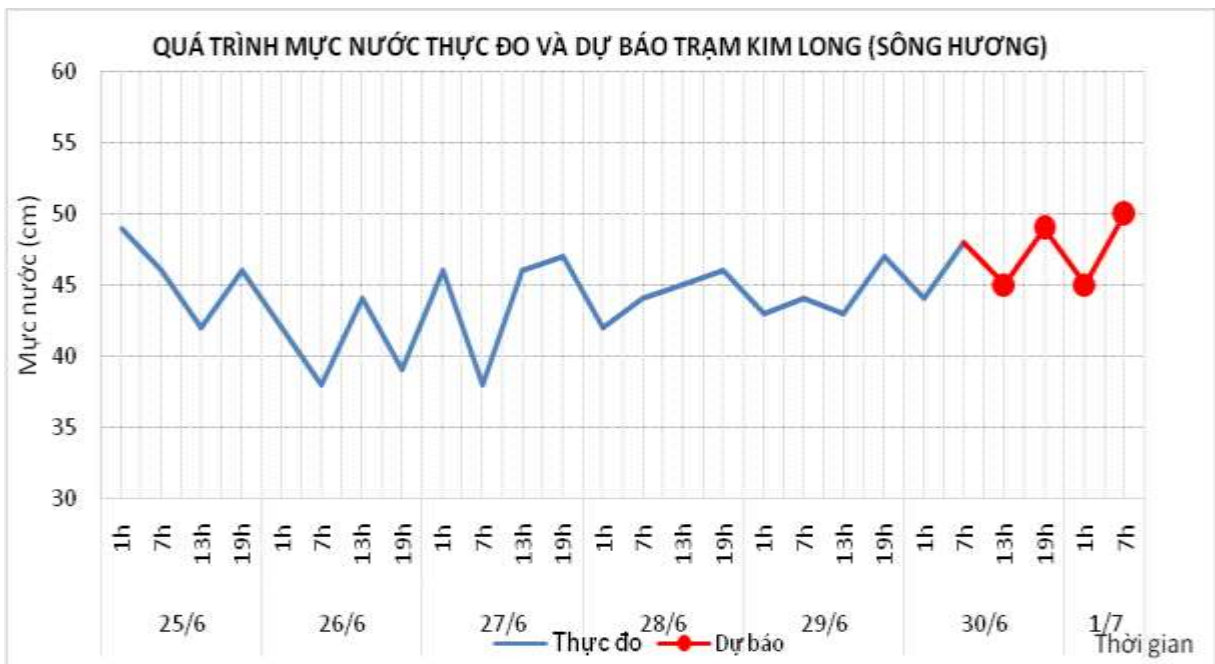
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa



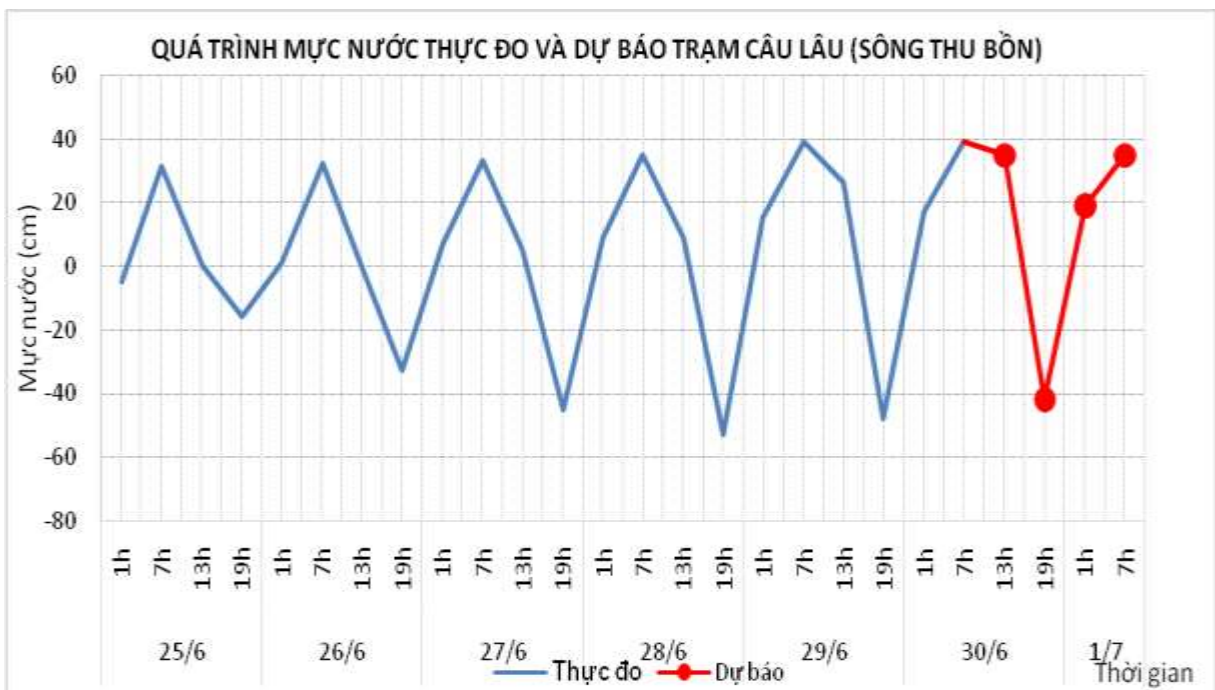
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Vu Gia -Thu Bồn biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



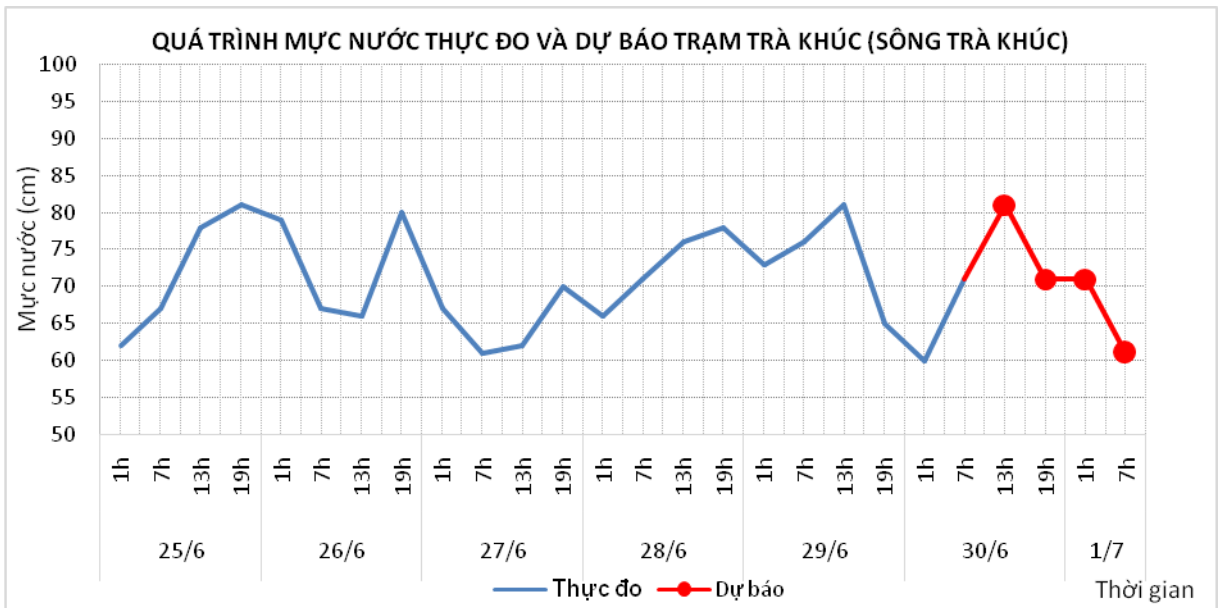
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc biến đổi chậm

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm



7. Khu vực Nam Trung Bộ

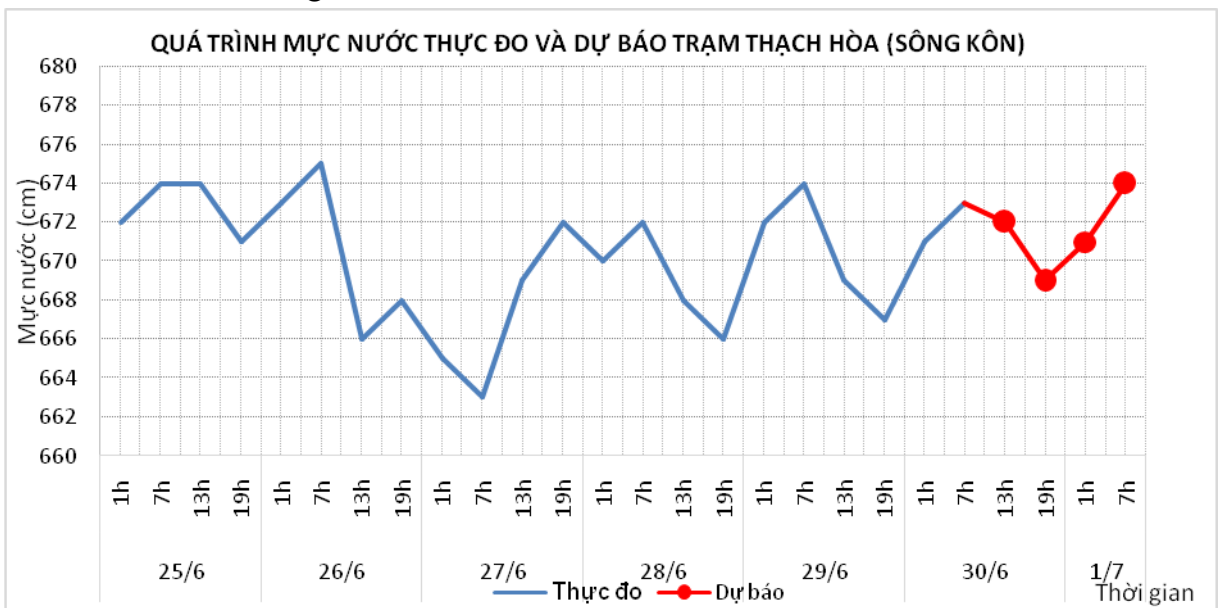
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động



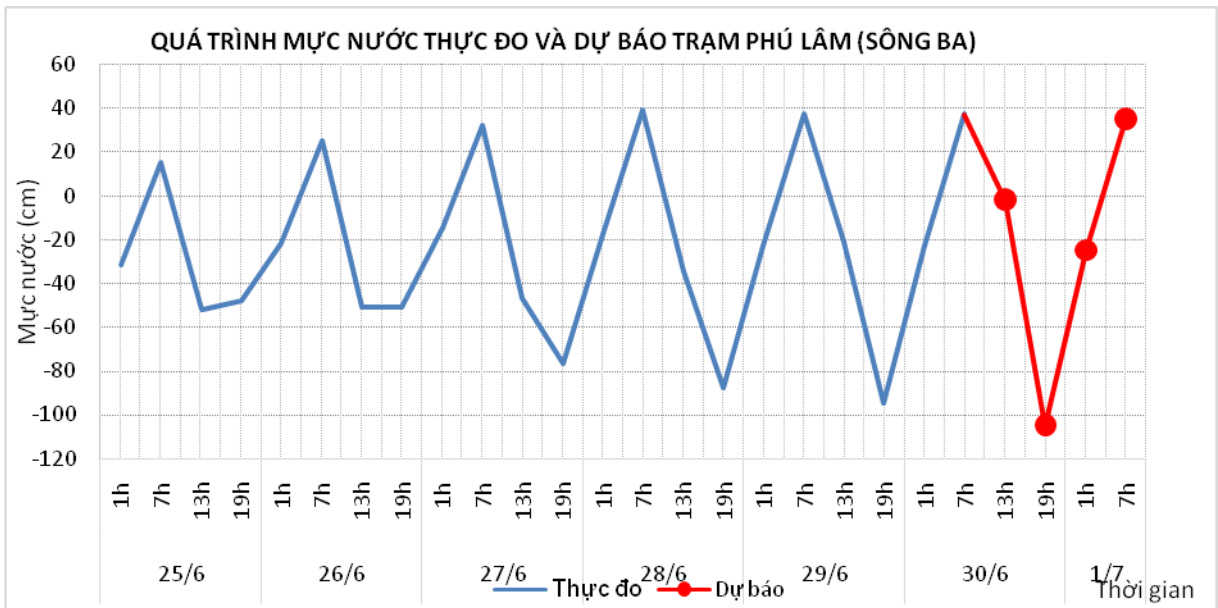
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu tiếp tục biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



8. Khu vực Tây Nguyên

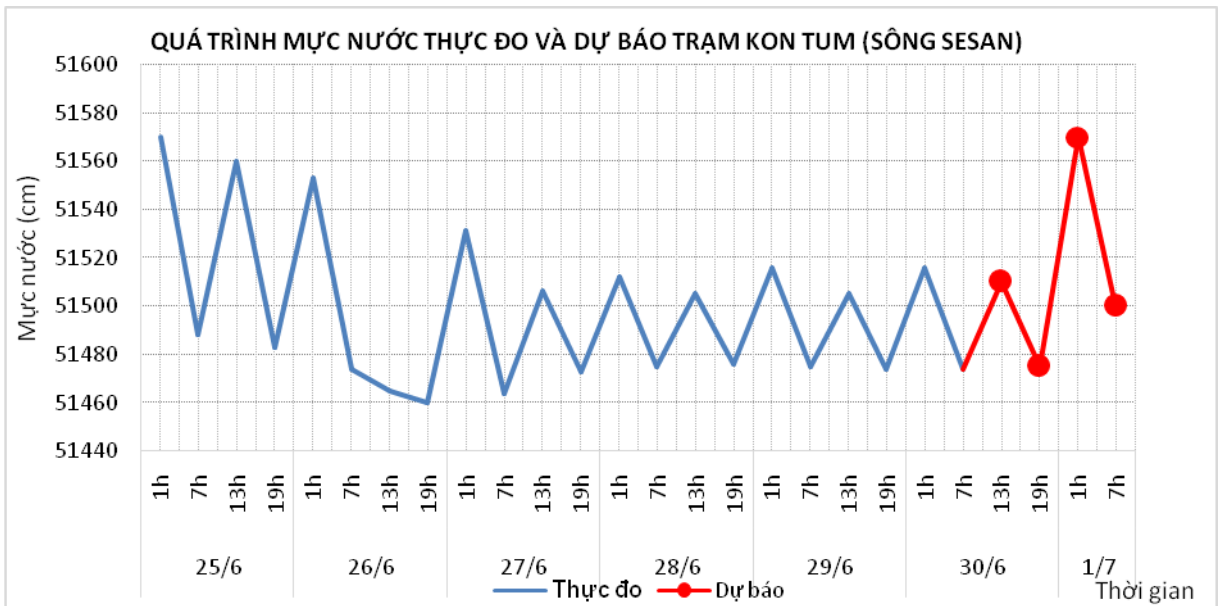
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



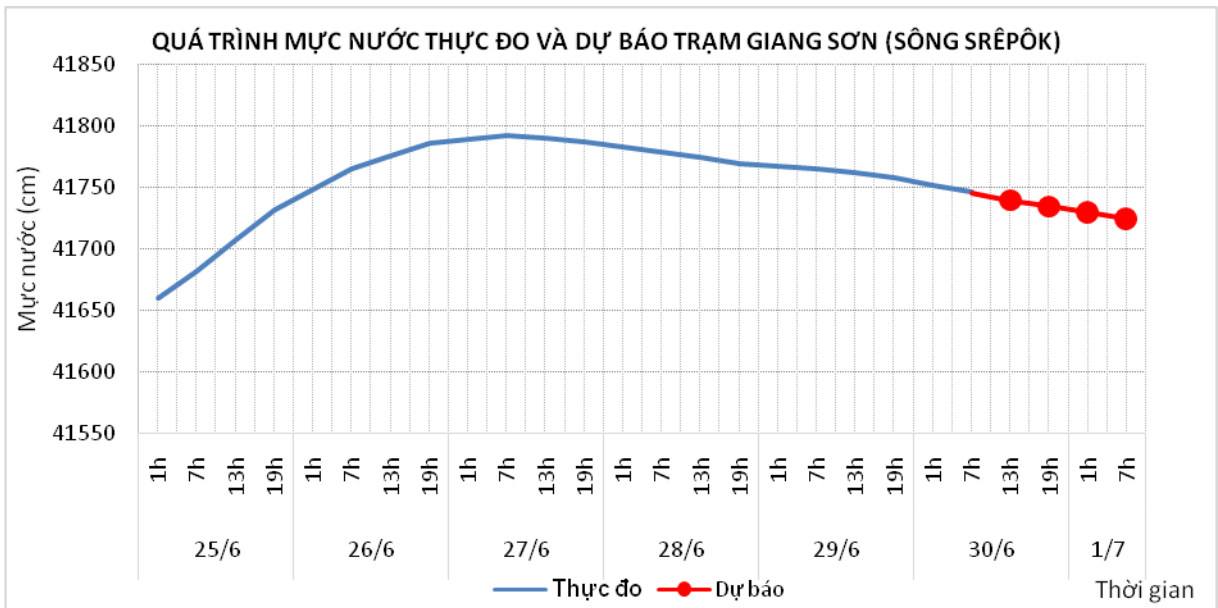
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn xuống chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Krông Ana tại Giang Sơn xuống chậm, các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

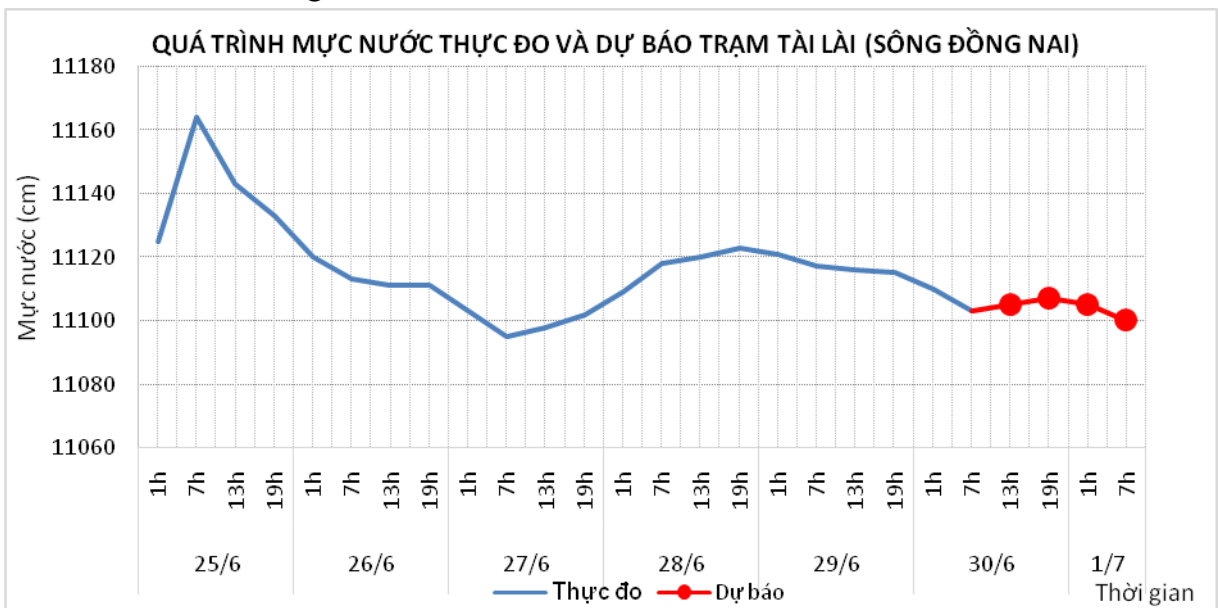
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động.



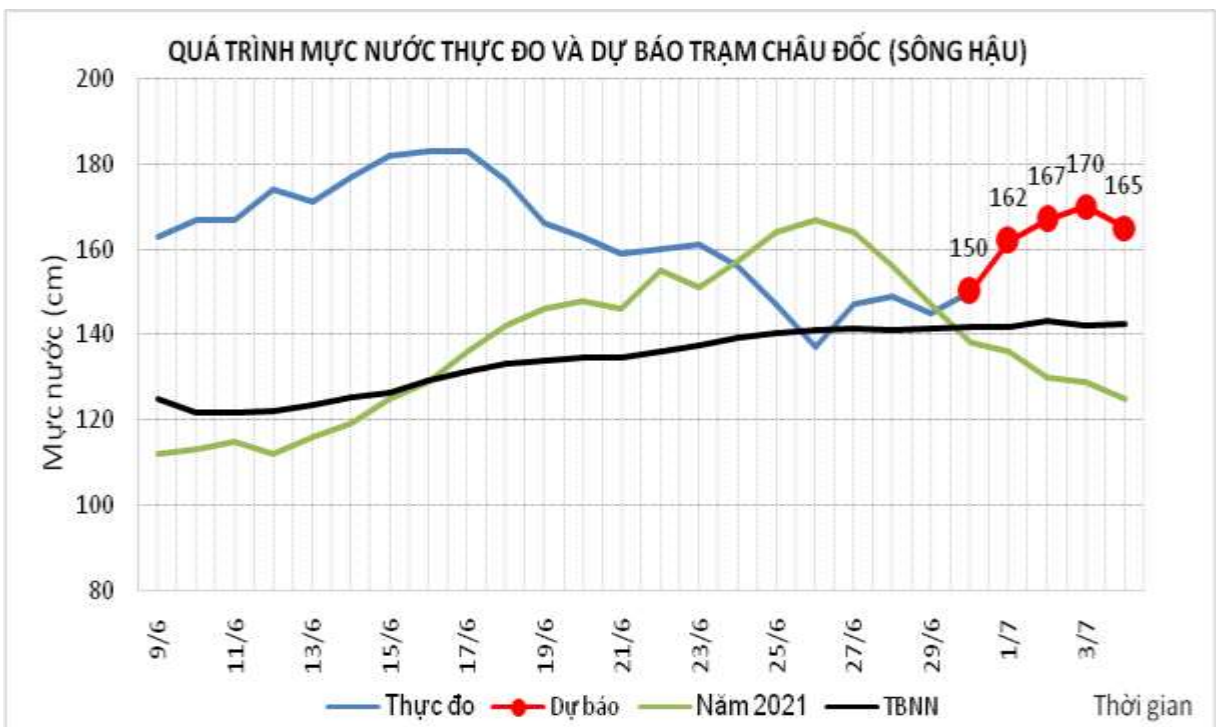
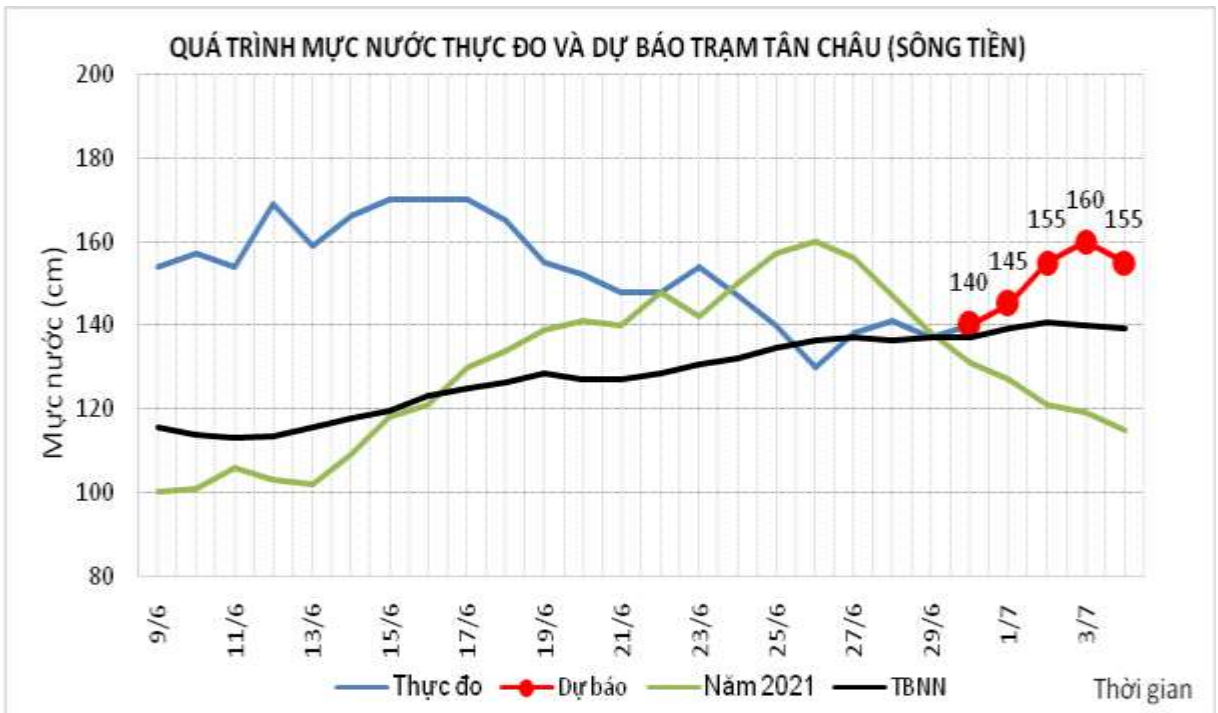
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 29/6 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,37m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,45m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 04/7 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,55m; tại Châu Đốc ở mức 1,65m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-29/06	19h-29/06	1h-30/06	7h-30/06	13h-30/06	19h-30/06	1h-01/07	7h-01/07	13h-01/07	19h-01/07	1h-02/07	7h-02/07
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3750	3958	3958	3186	3650 ↑	3750 ↑	3850 ↑	3500 ↓				
Thao	Yên Bái	2571	2565	2591	2651	2670 ↑	2680 ↑	2690 ↑	2700 ↑				
Thao	Phú Thọ	1305	1308	1313	1302	1310 ↑	1320 ↑	1340 ↑	1360 ↑				
Lô	Tuyên Quang	1604	1591	1618	1583	1575 ↓	1570 ↓	1565 ↓	1560 ↓				
Lô	Vụ Quang	815	802	797	824	815 ↓	810 ↓	820 ↑	830 ↑				
Cầu	Đáp Cầu	119	144	170	151	125 ↓	140 ↑	160 ↑	150 ↓				
Thương	Phủ Lạng Thương	95	126	173	134	100 ↓	120 ↑	170 ↑	140 ↓				
Lục Nam	Lục Nam	80	121	162	119	85 ↓	115 ↑	155 ↑	120 ↓				
Thái Bình	Phả Lại	90	163	162	124	95 ↓	155 ↑	165 ↑	120 ↓	100 ↓	145 ↑		
Hồng	Hà Nội	318	316	328	330	320 ↓	310 ↓	320 ↑	325 ↑	320 ↓	300 ↓	310 ↑	315 ↑
Hoàng Long	Bến Đê	27	81	102	81	30 ↓	85 ↑	100 ↑	85 ↓				
Mã	Giàng	73	138	46	-42	55 ↑	145 ↑	60 ↓	-30 ↓	35 ↑	140 ↑		
Cả	Nam Đàn	6	107	47	-12	-5 ↑	125 ↑	60 ↓	5 ↓	-20 ↓	135 ↑		
La	Linh Cảm	-3	119	25	-83	-20 ↑	130 ↑	45 ↓	-70 ↓				
Gianh	Mai Hóa	19	27	9	-77	5 ↑	50 ↑	15 ↓	-70 ↓				
Hương	Kim Long	43	47	44	48	45 ↓	49 ↑	45 ↓	50 ↑				
Thu Bồn	Câu Lâu	26	-48	17	39	35 ↓	-42 ↓	19 ↑	35 ↑				
Trà Khúc	Trà Khúc	81	65	60	71	81 ↑	71 ↓	71 →	61 ↓				
Kôn	Thanh Hòa	669	667	671	673	672 ↓	669 ↓	671 ↑	674 ↑				
Ba	Phú Lâm	-21	-95	-23	37	-2 ↓	-105 ↓	-25 ↑	35 ↑				
Đăkbla	Kon Tum	51505	51474	51516	51474	51510 ↑	51475 ↓	51570 ↑	51500 ↓				
Krông Ana	Giang Sơn	41762	41758	41752	41746	41740 ↓	41735 ↓	41730 ↓	41725 ↓				
Đồng Nai	Tà Lài	11116	11115	11110	11103	11105 ↑	11107 ↑	11105 ↓	11100 ↓				

Ghi chú: (*): Q m³/s

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)							
		Thực đo	Dự báo						
		29/06	30/06	01/07	02/07	03/07	04/07		
Sông Tiền	Tân Châu	137 ↓	140 ↑	145 ↑	155 ↑	160 ↑	155 ↓		
Sông Hậu	Châu Đốc	145 ↓	150 ↑	162 ↑	167 ↑	170 ↑	165 ↓		

Tin phát lúc: 10h30'

Nơi nhận:

- Cơ quan, tổ chức;
- Lưu: VT, TVBB, TVTB.

Soạn Tin

Nguyễn Anh Nam

Người chịu trách nhiệm**ban hành bản tin**

Bùi Đình Lập - Phùng Tiến Dũng